

Số: 1154/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường”

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 12/2009/TT-BTNMT ngày 17 tháng 8 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn quy định xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường”;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia và Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường” cho 56 cá nhân thuộc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia vì đã có thành tích góp phần xây dựng và phát triển ngành tài nguyên và môi trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và được chi từ Quỹ Thi đua, khen thưởng của Bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền, Tổng Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TĐKT (LT10)

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang



DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

“Vì sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường”

(Kèm theo Quyết định số: 1154 /QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Ông Phạm Văn Sơn, Phó Liên đoàn trưởng, Liên đoàn Khảo sát Khí tượng Thủy văn, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
2. Ông Nguyễn Đình Kỳ, Phó Liên đoàn trưởng, Liên đoàn Khảo sát Khí tượng Thủy văn, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia
3. Bà Trần Thị Vân, Phó trưởng Phòng Quảng trị Tài chính, Văn phòng Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
4. Ông Phan Quý Sửu, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn An Hòa, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
5. Ông Nguyễn Thanh Bình, Trưởng trạm, Trạm Thủy văn An Hòa, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
6. Ông Tạ Hải Lam, Trưởng trạm, Trạm Thủy văn Vĩnh Sơn, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
7. Ông Trần Công Danh, Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Phú Yên, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
8. Ông Dương Doãn Thiểm, Dự báo viên, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Phú Yên, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
9. Bà Nguyễn Thị Lãi, Dự báo viên, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Phú Yên, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
10. Ông Võ Xuân Hoà, Dự báo viên, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Phú Yên, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
11. Bà Phạm Thị Thuý, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Phú Lâm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
12. Ông Nguyễn Văn Miên, Trưởng trạm, Trạm Thủy văn Phú Lâm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ,
13. Ông Nguyễn Văn Thiện, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Củng Sơn, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.
14. Ông Nguyễn Tất Tiến, Trưởng trạm, Trạm Thủy văn Củng Sơn, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

15. Ông Tạ Duy Hiền, Trưởng trạm, Trạm Khí tượng Sơn Hòa, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

16. Bà Lê Thị Hương, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Tuy Hòa, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

17. Bà Võ Thị Tuyết Nhung, Trưởng trạm, Trạm Khí tượng Tuy Hòa, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

18. Bà Đoàn Thị Thu, Dự báo viên, Phòng Dự báo, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

19. Ông Nguyễn Văn Lý, Trưởng phòng, Phòng Dự báo, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

20. Ông Nguyễn Quốc Huân, Dự báo viên, Phòng Dự báo, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

21. Bà Đoàn Thị Thanh Hằng, Kỹ thuật viên, Phòng Quản lý Lưới trạm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

22. Ông Hoàng Văn Tuấn, Kỹ thuật viên, Phòng Quản lý Lưới trạm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

23. Ông Nguyễn Đình Thanh, Trưởng phòng, Phòng Quản lý Lưới trạm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

24. Bà Nguyễn Thị Minh Liễu, Kỹ thuật viên, Phòng Quản lý Lưới trạm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

25. Ông Trần Công, Lái xe, Văn Phòng, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

26. Bà Bùi Thị Thu Hà, Phó Chánh Văn phòng, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

27. Ông Võ Thái Hoàng, Quyền Chánh Văn phòng, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

28. Ông Đào Quang Luân, Viên chức, Phòng Kế hoạch Tài chính, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

29. Ông Trần Công Minh, Phó trưởng phòng Máy Thiết bị và CNTT, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

30. Bà Nguyễn Thị Thoa, Trưởng trạm, Trạm Khí tượng Cam Ranh, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

31. Bà Lê Thị Luyện, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Cam Ranh, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

32. Bà Nguyễn Thị Hoàng, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Nha Trang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

33. Ông Võ Sơn, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Nha Trang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

34. Ông Phạm Hữu Chơn, Quan trắc viên, Trạm Ra đa thời tiết Nha Trang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

35. Bà Phạm Thị Bích Thủy, Quan trắc viên, Trạm Ra đa thời tiết Nha Trang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

36. Ông Nguyễn Hồng Thái, Phó Trưởng trạm, Trạm Ra đa thời tiết Nha Trang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

37. Bà Phí Thị Phương, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Đồng Trăng, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

38. Ông Bùi Xuân Anh, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Đồng Trăng, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

39. Ông Nguyễn Văn Thọ, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Sông Lũy, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

40. Bà Nguyễn Thị Xê, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Sông Lũy, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

41. Ông Hoàng Đình Do, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Sông Lũy, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

42. Ông Đặng Văn Cầm, Dự báo viên, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Bình Thuận, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

43. Ông Nguyễn Thanh Nam, Phó Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Bình Thuận, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

44. Ông Nguyễn Vỹ, Trưởng trạm, Trạm Khí tượng Hải văn Phú Quý, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

45. Ông Hoàng Trọng Võ, Trưởng trạm, Trạm Khí tượng Phan Thiết, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

46. Ông Phạm Anh Quân, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Phan Thiết, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

47. Ông Huỳnh Công Nhân, Trưởng trạm, Trạm Thủy văn Tà Pao, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

48. Ông Tạ Quang Vinh, Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Tà Pao, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

49. Ông Nguyễn Hồng Quang, Dự báo viên, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

50. Ông Nguyễn Sỹ Thoại, Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

51. Ông Bùi Văn Thọ, Phó Giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

52. Ông Đặng Thanh Bình, Dự báo viên, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Ninh Thuận, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

53. Ông Nguyễn Thành Cảnh, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng La Gi, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

54. Ông Trương Thanh Tài, Quan trắc viên, Trạm Khí tượng Phan Rang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

55. Ông Đinh Văn Mai, Trưởng trạm ra đa thời tiết Nha Trang, Trạm Ra đa Thời tiết Nha Trang, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

56. Bà Nguyễn Thị Giới, Nguyên Quan trắc viên, Trạm Thủy văn Vĩnh Sơn, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia. / *th* *4*